

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2017/HSST
Ngày 20/12/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Phương Tiến**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Xuân Nam** và ông **Nguyễn Đức Hoàn Sơn**.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Hồ Văn Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Đông** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại hội trường xét xử của Tòa án huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; Toà án nhân dân huyện Đakrông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSST ngày 30/11/2017, đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN C (Tên gọi khác: H) - sinh năm: 1986; Nơi sinh: Huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (đăng ký đến năm 2011). Chỗ ở: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề Nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Hoàng Quốc T, sinh năm: 1950 (chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm: 1953 (Trú tại: xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh). Hiện đang sống chung như vợ chồng với chị Hồ Thị T, sinh năm 1990 (Thôn T, xã A, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị) và có 02 con; con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị từ ngày 21/9/2017 đến ngày 18/11/2017 và từ ngày 28/11/2017 cho đến nay. Có mặt.

Nhân thân: Tại bản án số: 01/2010/HSST ngày 19/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đakrông xử phạt 09 tháng tù, về tội: “Cố ý gây thương tích, ngày 25/9/2011 đã chấp hành án xong.

1. Người bị hại : Ông Nguyễn Phú Th, sinh năm: 1972; Trú tại: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Tô Văn N, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/8/2017, Hoàng Văn C đang trên đường về nhà, thì nghe tiếng chuông điện thoại di động phát ra từ trong nhà anh Nguyễn Phú T (thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị), nên Cường nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động.

Sau khi quan sát, C thấy trong nhà anh Th có 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7, màu trắng, để ở trên nền nhà, sát thanh ngang cửa ra vào và nghĩ mọi người trong nhà đang ngủ, nên dùng tay đưa vào khe hở giữa thanh ngang với nền nhà với lấy điện thoại trên đưa về nhà cất dấu. Ngày 19/8/2017, C bán điện thoại cho anh Tô Văn N (ở thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị) với giá 500.000 đồng. Ngày 21/9/2017, anh N đã tự nguyện giao nộp máy điện thoại trên cho cơ quan Điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐ ngày 26/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đakrông kết luận: Trị giá chiếc điện thoại di động trên là 2.800.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại máy điện thoại di động trên cho chủ sở hữu. Hoàng Văn C đã trả lại cho anh Tô Văn N 500.000 đồng.

Cáo trạng số 13/QĐ-KSDT-KT ngày 29/11/2017 của VKSND huyện Đakrông truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 08 đến 10 tháng tù và bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/8/2017 tại Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, Hoàng Văn C đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7 của anh Nguyễn Phú Th. Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐ ngày 26/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đakrông kết luận: Trị giá máy điện thoại di động trên là 2.800.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nên đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không

lớn. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án số: 01/2010/HSST ngày 19/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đakrông xử phạt 09 tháng tù, về tội: “ Cố ý gây thương tích”, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học răn mình nhưng ngày 18/8/2017, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản, trong thời gian tạm giam để truy tố, xét xử thì vào ngày 18/11/2017 bị cáo lại có hành vi trốn khỏi nơi giam nên bị Công an huyện Đakrông khởi tố để điều tra về tội trốn khỏi nơi giam. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, làm cho người dân luôn lo lắng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với anh Tô Văn N người mua chiếc điện thoại di động của Hoàng Văn C bán, nhưng do không biết chiếc điện thoại di động đó là tài sản trộm cắp mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Tô Văn N.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về Vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động trên cho cho chủ sở hữu, nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn C (H) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn C **08** (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2017 nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2017 đến ngày 18/11/2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Q.Trị;
- VKS, CA huyện Đakrông;
- Chi Cục THADS huyện Đakrông;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phương Tiến